

Số: /BC-BCĐ

Lai Châu, ngày tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2022

Thực hiện Công văn số 6485/CV-BCĐTƯATTP ngày 11/11/2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm về việc đề xuất Kế hoạch công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2023 của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm. Ban Chỉ đạo (BCĐ) liên ngành về An toàn thực phẩm tỉnh Lai Châu báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2022 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

1. Tuyển tỉnh

1.1. UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh ban hành

- Quyết định số 1737/QĐ-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai châu về việc thành lập đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Lai Châu năm 2022.

- Kế hoạch số 505/KH-BCĐ ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Lai Châu về việc triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân Năm 2022.

- Kế hoạch số 84/KH-BCĐ ngày 04/3/2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Lai Châu về việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Lai Châu năm 2022.

- Quyết định số 482/QĐ-UBND 25/4/2022 của UBND tỉnh Lai Châu Ban hành Kế hoạch đảm bảo ATTP, nâng cao chất lượng NLTS trong lĩnh vực Nông nghiệp năm 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Kế hoạch số 116/KH-BCĐ ngày 25 tháng 3 năm 2022 của Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Lai Châu về việc triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022.

- Kế hoạch số 55/KH-BCĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Lai Châu về việc tổ chức Hội nghị triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2022 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Kế hoạch số 1997/KH-UBND 13/6/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về thực hiện Đề án đảm bảo ATTP, nâng cao chất lượng NLTS giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Kế hoạch số 126/KH-BCĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Lai Châu về việc Triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn thực trong dịp Tết Trung thu năm 2022.

1.2. Các Sở: Y tế, Công Thương, Nông nghiệp&PTNT đã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác đảm bảo an toàn thực phẩm

(có phụ lục danh mục kèm theo)

2. Tuyên huyện, thành phố

- 08/08 BCĐ liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các huyện, thành phố ban hành Kế hoạch triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022; "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2022, Tết Trung thu năm 2022.

- 08/08 Ban chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các huyện, thành phố chỉ đạo các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động bảo đảm ATTP trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022; "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2022, Tết Trung thu năm 2022.

- 08/08 huyện thành lập đoàn kiểm tra liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tiến hành kiểm tra các cơ sở thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

3. Tuyên xã, phường, thị trấn

- 106/106 xã, phường, thị trấn tham mưu cho Ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm trong dịp tết Nguyên đán Nhâm Dần và mùa Lễ hội Xuân năm 2022; "Tháng hành động vì an toàn thực phẩm" năm 2022, Tết Trung thu năm 2022.

- 106/106 xã, phường, thị trấn thành lập đoàn kiểm tra liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm tiến hành kiểm tra các cơ sở thực phẩm trên địa bàn theo phân cấp quản lý.

II. KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA, HẬU KIỂM (số liệu từ 01/01/2022 đến 05/12/2022)

1. Công tác kiểm tra liên ngành

Toàn tỉnh đã thành lập 345 đoàn kiểm tra liên ngành về ATTP (trong đó: Tuyên tỉnh: 03 đoàn, tuyên huyện, thành phố: 24 đoàn, tuyên xã, phường, thị

trần: 318 đoàn). Kiểm tra được 5.259 lượt cơ sở/4.532 cơ sở hiện có. Qua kiểm tra phát hiện 355 cơ sở có vi phạm, trong đó: Phạt tiền 29 cơ sở với tổng số tiền phạt là 31.500.000^d; nhắc nhở 326 cơ sở; 123 cơ sở bị hủy sản phẩm thực phẩm không đảm bảo, số sản phẩm thực phẩm bị tiêu hủy là 43 loại sản phẩm thực phẩm không đảm bảo an toàn thực phẩm, ước tính giá trị hàng hóa thực phẩm không đảm bảo bị tiêu hủy khoảng 31.267.000^d. Thực hiện 4.715 test thử nhanh, đạt 4.711 test (99,9%).

2. Công tác thanh, kiểm tra chuyên ngành

2.1. Lĩnh vực Y tế

2.1.1. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm thực hiện

+ 02 cuộc thanh tra chuyên ngành với 28 bếp ăn tập thể, tiến hành làm 50 test thử nhanh an toàn thực phẩm như: tinh bột, dầu mỡ, độ ôi khét, hàn the, fooc mol, nitrit. Kết quả các test thử nhanh đều đạt theo yêu cầu.

+ 03 cuộc kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể thuộc phạm vi quản lý của ngành Y tế, đã tiến hành kiểm tra, giám sát 89 cơ sở, đạt 82 cơ sở chiếm 92,1 %; phát hiện 07 chưa chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm nhưng không xử lý (nhắc nhở) với lý do chưa tự xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ và nhân viên phục vụ, giấy chứng nhận sức khỏe hết hiệu lực.

2.1.2. Trung tâm Y tế các huyện, thành phố

Tổ chức kiểm tra, giám sát 1.307 lượt cơ sở (trong đó: Dịch vụ ăn uống: 579; bếp ăn tập thể: 418; thức ăn đường phố: 310). Số lượt cơ sở đạt tiêu chuẩn an toàn vệ sinh thực phẩm: 1.208 lượt cơ sở, tỷ lệ cơ sở đạt chuẩn là 92,4%. 99 cơ sở vi phạm nhưng không xử lý (nhắc nhở) với lý do chưa tự xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho chủ và nhân viên phục vụ, giấy chứng nhận sức khỏe hết hiệu lực.

2.2. Lĩnh vực Nông Nghiệp

2.2.1. Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn

- Tổ chức 11 cuộc thanh tra, kiểm tra, giám sát ATTP và thẩm định xếp loại đối với 728 lượt cơ sở, 03 công ty và 01 HTX sản xuất, kinh doanh, nông, lâm, thủy sản; kinh doanh giống cây trồng nông nghiệp, phân bón và thuốc BVTV (trong đó: 05 cuộc thanh tra chuyên ngành với 53 cơ sở, 03 công ty và 01 HTX; 02 cuộc thẩm định xếp loại với 71 cơ sở; 04 cuộc kiểm tra, giám sát

chất lượng vệ sinh ATTP nông, lâm, thủy sản với 600 cơ sở). Kết quả: 07 cơ sở vi phạm và xử phạt VPHC 18.000.000 đồng (trong đó: 04 cơ sở vi phạm về buôn bán thuốc BVTV khi giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV đã hết hạn. Buôn bán thuốc BVTV có nhãn không đúng quy định về kích thước chữ và số theo quy định về ghi nhãn hàng hóa. Buôn bán thuốc BVTV hết hạn. Xử phạt VPHC là 4.500.000 đồng; 03 cơ sở vi phạm để thức ăn chăn nuôi hết hạn sử dụng, vắc xin hết hiệu lực; người trực tiếp bán thuốc thú y không có Chứng chỉ hành nghề thú y. Xử phạt VPHC là 13.500.000 đồng).

- Phối hợp với các cơ quan: Đội quản lý thị trường, Đội Kiểm lâm cơ động, Phòng Cảnh sát điều tra (Công an tỉnh), Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố xử lý 14 vụ VPHC, các lỗi vi phạm chủ yếu do vận chuyển động vật hoang dã, không có hồ sơ kiểm dịch và vi phạm quy định về phòng chống dịch bệnh động vật. Trong đó: xử phạt hành chính 04 vụ (08 con dúi, 19 con lợn thịt, 1.500 con gia cầm thịt) số tiền xử phạt 22.000.000 đồng (do Chi cục Kiểm lâm, QLTT và Chính quyền xã ra quyết định xử phạt); thả phóng sinh 110 con chim chào mào/03 vụ; kiểm tra tình trạng sức khỏe động vật và trả về trung tâm cứu hộ động vật Hoàng Liên 01 cá thể mèo rừng/01 vụ; phối hợp thẩm định giá tài sản theo vụ việc trong tố tụng hình sự và kiểm tra xác nhận tình trạng sức khỏe để trả về trung tâm cứu hộ động vật Hoàng Liên 22 cá thể rắn hổ mang, 04 cá thể trăn đất/02 vụ; tiêu hủy 04 vụ (12kg cây vôi, 26kg thịt lợn rừng, 01 cá thể mèo rừng, 250kg nội tạng trâu bò).

- Phối hợp với Chi cục Hải quan, Đoàn Biên phòng cửa khẩu Ma Lù Thàng, các cơ quan chức năng huyện Phong Thổ và UBND xã Mường So, giám sát tiêu hủy hàng gửi kho ngoại quan 02 lô hàng sản phẩm động vật tạm nhập tái xuất không đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y, ATTP (của Công ty đầu tư xuất nhập khẩu Long Giang và Công ty CPTM dịch vụ và xuất nhập khẩu Hải Phong), bao gồm chân, dạ dày lợn đông lạnh với trọng lượng 14.967kg.

- Phối hợp với huyện Tân Uyên kiểm tra 16 cơ sở kinh doanh giống, vật tư nông nghiệp trên địa bàn 03 xã, thị trấn. Qua kiểm tra phát hiện 01 cơ sở vi phạm về buôn bán thuốc BVTV hết hạn sử dụng (Đoàn kiểm tra đã giao cho công an huyện xử lý).

2.2.2. Chi cục Quản lý chất lượng Nông, Lâm sản và Thủy sản

Thực hiện lấy 94 mẫu:

+ Test nhanh: 47 mẫu (17 mẫu rau, củ, quả về dư lượng thuốc BVTV nhóm Lân hữu cơ và Carbamate; 10 mẫu giò, chả về dư lượng Hàn the; 10 mẫu

thủy sản về dư lượng Kháng sinh Chloramphenicol; 10 mẫu thịt lợn về dư lượng chất tăng trọng Salbutamol, kháng sinh Chloramphenicol). Kết quả 43/47 mẫu không phát hiện chỉ tiêu phân tích; 4 mẫu phát hiện dương tính cụ thể: 02 mẫu rau dương tính thuốc BVTV (nhóm lân hữu cơ và Carbamate); 02 mẫu thủy sản dương tính kháng sinh (Chloramphenicol).

+ Gửi phân tích 47 mẫu, trong đó (10 mẫu rau, củ, quả phân tích dư lượng thuốc BVTV Cypermethrin; 10 mẫu thịt lợn phân tích vi khuẩn Salmonella; 14 mẫu giò, chả phân tích dư lượng chất phot pho; 09 mẫu thủy sản phân tích kháng sinh Nitrofurans; 04 mẫu đậu phụ phân tích chất thạch cao). Kết quả 29 mẫu âm tính với chỉ tiêu phân tích; 18 mẫu phát hiện dư lượng phụ gia và thạch cao (14 mẫu giò, chả; 04 đậu phụ) nằm trong ngưỡng cho phép. Đơn vị đã thông báo kết quả đến các cơ sở và phối hợp với phòng Nông nghiệp các huyện, phòng Kinh tế thành phố truy xuất nguyên nhân, cảnh báo, yêu cầu, hướng dẫn các cơ sở có mẫu dương tính (+) áp dụng các biện pháp khắc phục tồn tại trên.

2.2.3. Chi cục Chăn nuôi và thú y lấy 68 mẫu gửi đi xét nghiệm để giám sát, chẩn đoán dịch bệnh trên động vật, thủy sản

- Xét nghiệm chẩn đoán bệnh Dịch tả lợn Châu Phi: Lấy 02 mẫu, kết quả xét nghiệm dương tính 02/02 mẫu với vi rút dịch tả lợn Châu Phi tại xã Làng Mô, huyện Sơn Hòa và xã Trung Đông, huyện Tân Uyên.

- Chẩn đoán bệnh Tụ huyết trùng trâu, bò: Lấy 02 mẫu tại các huyện Tân Uyên và Nậm Nhùn. Kết quả: 01/02 mẫu dương tính với bệnh Tụ huyết trùng trâu bò tại xã Mường Mô huyện Nậm Nhùn.

- Lấy mẫu giám sát, chẩn đoán dịch bệnh: Lấy 64 mẫu cá trên các loài như cá Tầm, Hồi, Lăng, Chiên, Trắm cỏ, Chép, rô phi, Nheo mỹ... tại các cơ sở sản xuất giống, các cơ sở nuôi trồng thủy sản và tại các ổ dịch để giám sát, chẩn đoán tác nhân gây bệnh. Đến thời điểm hiện tại đã có kết quả xét nghiệm của 63 mẫu cho thấy có sự lưu hành của vi rút TiLV, vi khuẩn *Streptococcus*, *Aeromonas hydrophila* tại 03/63 mẫu được kiểm tra (trong đó vi rút TiLV, vi khuẩn *Streptococcus* là các tác nhân gây bệnh nguy hiểm được phát hiện từ mẫu cá rô phi tại hồ Thủy Sơn); 01 mẫu chưa có kết quả.

2.3. Lĩnh vực Công Thương

Sở Công Thương phối hợp với Cục Quản lý thị trường tỉnh thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm, tập trung trong Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung thu, các đợt cao điểm thanh tra,

kiểm tra về an toàn thực phẩm trong dịp lễ, tết. Đã thanh tra, kiểm tra 237 cơ sở sản xuất, kinh doanh an toàn thực phẩm phát hiện, xử lý 48 vụ vi phạm về an toàn thực phẩm (*trong đó 32 vụ vi phạm kinh doanh hàng quá hạn sử dụng và vi phạm các điều kiện về ATTP; 15 vụ vi phạm kinh doanh hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ và 01 vụ kinh doanh hàng hóa nhập lậu*), với tổng số tiền xử lý vi phạm hành chính 155,7 triệu đồng, trị giá hàng hóa tịch thu tiêu hủy trên 72,7 triệu đồng.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Ủy ban nhân dân và Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm các cấp đã quan tâm, chỉ đạo tích cực, duy trì tốt công tác phối kết hợp với các ban, ngành liên quan trong công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Các cấp từ tỉnh đến huyện, thành phố và xã, phường, thị trấn đều ban hành quyết định kiểm tra và lập kế hoạch triển khai đồng bộ, thống nhất công tác chỉ đạo trong công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm tại địa phương.

- Hoạt động thanh, kiểm tra, hậu kiểm tập trung vào những sản phẩm có nguy cơ cao về an toàn thực phẩm, các đoàn thanh, kiểm tra, hậu kiểm đã kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm, qua đó từng bước góp phần nâng cao trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể trên địa bàn tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế

- Nguồn ngân sách sử dụng cho công tác an toàn thực phẩm nói chung, truyền thông an toàn thực phẩm nói riêng còn hạn chế, nên khó khăn trong triển khai chuyên môn.

- Trình độ nhận thức của một bộ phận nông dân về ATTP còn hạn chế gây khó khăn trong công tác tuyên truyền, vận động áp dụng kỹ thuật vào sản xuất. Đa số cơ sở có quy mô nhỏ lẻ, hộ gia đình việc áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn tiên tiến vào sản xuất, chế biến còn hạn chế.

- Loại hình kinh doanh bán hàng thực phẩm online... đang phát triển nóng; hoạt động kinh doanh, quảng cáo thực phẩm qua mạng xã hội có xu hướng ngày càng phát triển và khó quản lý.

- Công tác thanh, kiểm tra, hậu kiểm chủ yếu bằng phương pháp cảm quan và sử dụng các test xét nghiệm nhanh là chính, nên chưa đánh giá được tính an toàn, bảo đảm vệ sinh của các sản phẩm thực phẩm.

- Một số cơ sở kinh doanh, giết mổ gia súc, gia cầm còn chưa đạt tiêu chí về vệ sinh thú y. Nguyên nhân do cơ sở kinh doanh, giết mổ gia súc, gia cầm quy mô nhỏ lẻ hộ gia đình, quy trình giết mổ thủ công nên việc đầu tư cơ sở vật chất còn hạn chế, nhận thức về trách nhiệm đảm bảo ATTP đối với mặt hàng kinh doanh còn chưa cao.

- Mặt hàng nông lâm thủy sản lưu thông trên thị trường trong tỉnh chủ yếu là hàng tươi sống được nhập từ các tỉnh khác do đó việc truy suất nguồn gốc sản phẩm không đảm bảo gặp nhiều khó khăn.

- Các đoàn thanh, kiểm tra, hậu kiểm xử lý vi phạm chủ yếu vẫn là nhắc nhở là chính, xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền của tuyến huyện, thành phố vẫn còn ít, đặc biệt là các đoàn kiểm tra tuyến xã, phường, thị trấn chưa xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền nên không có tác dụng răn đe.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG NĂM 2023

- Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 17/CT-TTg, ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, các Bộ, ngành về công tác quản lý An toàn thực phẩm trên toàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện công tác bảo đảm ATTP năm 2023, đặc biệt là các đợt chiến dịch Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội; Tháng hành động vì An toàn thực phẩm; Tết Trung thu năm 2023...

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, phổ biến kiến thức nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của chính quyền các cấp, trách nhiệm của cả cộng đồng, đặc biệt tập trung đẩy mạnh vai trò và trách nhiệm cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Trong đó chú trọng tuyên truyền vận động người dân không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, kém chất lượng..., nhất là thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm bổ sung, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng theo hình thức kinh doanh đa cấp, thương mại điện tử.

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng thực hiện tốt công tác thanh, kiểm tra, hậu kiểm tại các cơ sở thực phẩm theo phân cấp, theo ngành quản lý; xử lý nghiêm các vi phạm về ATTP. Tăng cường lấy mẫu giám sát đối với các sản phẩm, thực phẩm trên địa bàn tỉnh, tập trung vào nhóm sản phẩm có tiềm ẩn nguy cơ cao gây mất ATTP. Kiểm soát ATTP, phòng chống ngộ độc thực phẩm tại các bữa ăn đông người và thức ăn đường phố.

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động, khuyến khích các tổ chức, cá nhân áp dụng chương trình quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn VietGAP, GMP, HACCP.... và liên kết sản xuất thành nhóm hộ, tổ hợp tác để có được nhiều sản phẩm đạt chất lượng phục vụ thị trường.

V. ĐỀ XUẤT - KIẾN NGHỊ

1. Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm Trung ương

Kiến nghị, đề xuất với Chính phủ hỗ trợ kinh phí an toàn thực phẩm từ nguồn ngân sách Trung ương, đầu tư nguồn lực, trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ công tác đảm bảo an toàn thực phẩm cho các địa phương.

2. Các Bộ: Y tế, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Công thương

- Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và trang thiết bị trong triển khai kiểm soát ATTP cho cán bộ, công chức làm công tác an toàn thực phẩm tuyến tỉnh để phục vụ công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

- Hỗ trợ địa phương các sản phẩm truyền thông để tăng cường và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, phổ biến về an toàn thực phẩm, phù hợp từng nhóm đối tượng cụ thể, phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh

- Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 17/CT-TTg, ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, các Bộ, ngành về công tác quản lý An toàn thực phẩm trên toàn tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, lấy mẫu giám sát an toàn thực phẩm, cảnh báo an toàn thực phẩm kịp thời đối với người tiêu dùng; ngăn chặn kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm, hành vi nhập lậu hoặc tạm nhập nhưng không tái xuất sản phẩm động vật không đảm bảo an toàn để đưa vào tiêu thụ trên thị trường.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tổ chức triển khai quy hoạch các vùng sản xuất nông sản an toàn thực phẩm phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương;

- Tăng cường công tác quản lý ATTP, xây dựng các điểm giết mổ gia súc, gia cầm tập trung. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các cấp đẩy nhanh tiến độ xây dựng các khu giết mổ tập trung; đồng thời tuyên truyền, vận động các cơ sở giết mổ

nhỏ lẻ đưa gia súc vào khu giết mổ tập trung, những trường hợp không chấp hành đề nghị xử lý theo đúng quy định pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm năm 2022 của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- Cục ATTP - BHYT (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở: NN&PTNT, Công Thương;
- BCĐ LNATTP các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, NVY, ATTP.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Bùi Tiến Thanh**